TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 293/2018/HS-ST
Ngày: 26-10-2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH - TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thị Thu Định.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Kim Anh.

Ông Nguyễn Văn Quỹ.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thu Thủy - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên toà: Ông Trần Quang Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 279/2018/HSST ngày 28 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 279/2018/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Họ tên: **Trịnh Viết T** - sinh năm 1991 tại tỉnh Hà Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Hà Giang; nơi cư trú: Số 59 đường Đ, phường V, thành phố Đ, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Viết Đ và bà Trần Thị H; có vợ Hoàng Thị N, chưa có con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26-7-2018, sau đó chuyển tạm giam từ ngày 04-8-2018 cho đến nay tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố Nam Định; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ tên: **Trần Mạnh T1** - sinh năm 1985 tại tỉnh Nam Định; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 59/587 đường T, phường H, thành phố Đ, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Tổ 25 đường Đ, phường V, thành phố Đ, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính:

Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn A và bà Trần Thị B; có vợ Trần Thị Hương G và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26-7-2018, sau đó chuyển tạm giam từ ngày 04-8-2018 cho đến nay tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố Nam Định; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Họ tên: **Trần Thị B** - sinh năm 1980 tại tỉnh Nam Định; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn N, xã P, huyện L, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Tổ 25 đường Đ, phường V, thành phố Đ, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Ngọc K (đã chết) và bà Trần Thị N; có chồng Nguyễn Công Q (đã ly hôn) và 01 con; tiền án: Không, tiền sự: Ngày 12-01-2018 bị Phòng PC64 Công an tỉnh Nam Định xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26-7-2018, sau đó chuyển tạm giam từ ngày 04-8-2018 cho đến nay tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố Nam Định; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Họ tên: **Nguyễn Thanh H** - sinh năm 1984 tại tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Thôn S, xã H, huyện Y, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh B và bà Nguyễn Thị Kim N; có vợ Phùng Thị Thu T và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26-7-2018 đến ngày 02-8-2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú"; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

5. Họ tên: **Nguyễn Đình M** - sinh năm 1996 tại tỉnh Hà Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn L, xã Q, huyện Q, tỉnh Hà Giang; nơi cư trú: Số 4 đường Đ, phường V, thành phố Đ, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình C và bà Trần Thị M; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26-7-2018, sau đó chuyển tạm giam từ ngày 04-8-2018 cho đến nay tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố Nam Định; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Mạnh T1 và Trần Thị B sinh sống với nhau như vợ chồng và mở quán bán nước tại căn nhà thuê ở tổ 25 đường Đ, phường V, thành phố Đ, tỉnh Nam

Định. T1 và B có quen biết với Trịnh Viết T, Nguyễn Đình M, Nguyễn Thanh H.

Khoảng 12 giờ ngày 25-7-2018 T1, B và Nguyễn Thanh H, Trịnh Viết T, Nguyễn Đình M ăn cơm tại nhà của T1, B đang thuê. Sau khi ăn cơm xong, khoảng 13h cùng ngày thì 05 người ngồi uống nước ở phòng khách, T1 rủ mọi người đánh bạc bằng hình thức chơi lốc ăn tiền thì H, M, T, B đều đồng ý. Về cách thức đánh bạc bằng hình thức chơi lốc ăn tiền, T1, T, H, M thỏa thuận: các đối tượng sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 cây bài để chơi. Những người chơi bốc thăm chọn ra người chia bài, người được quyền chia bài sẽ chia cho mỗi người chơi 10 cây bài và được quyền đánh trước. Người nào đánh hết bài trên tay trước là người thắng còn những người còn lại phải đếm số cây bài trên tay chưa đánh hết để thanh toán cho người thắng với số tiền là 5.000 đồng/01 cây bài. Người nào xin lốc đánh hết quân bài trên tay mà không ai chơi bắt được thì những người còn lại phải trả 100.000 đồng cho người xin lốc. Trong trường hợp người xin lốc mà bị những người chơi khác bắt lốc thì người xin lốc phải trả cho người bắt lốc 450.000 đồng. Nếu ai đánh cây bài 2 bị người chơi chặt tứ quý (bốn lá bài có số hoặc chữ giống nhau) thì phải trả cho người bắt 100.000 đồng. Người chơi lên bài có bốn cây 2, hoặc năm đôi giống nhau, hoặc mười quân bài màu đen, hoặc mười quân bài màu đỏ thì những người chơi còn lại phải trả cho người đó số tiền là 100.000 đồng. Cả nhóm thống nhất B ở ngoài phòng khách canh coi, đồng thời phục vụ thuốc, nước để T1, T, H, M sẽ đánh bạc ở trong phòng ngủ của T1 và B, nếu ai được lốc sẽ bỏ ra 10.000 đồng/ván để trả tiền công B phục vụ nước, thuốc và canh coi. Sau đó T1 đi ra ngoài mua một bộ tú lơ khơ gồm 52 cây bài về rồi cùng H, M, T vào phòng ngủ của T1 để đánh bạc. Tất cả ngồi trên giường kệ gỗ, T1 ngồi ở vị trí gần cửa ra vào buồng ngủ, bên tay phải T1 là H, bên tay trái T1 là M, ngồi đối diện với T1 là T. Những người chơi đánh bạc lấy tiền của mình ra để trên chiếu trước mặt để chơi. B ra ngoài phòng khách cài then chốt cửa phía bên ngoài phòng ngủ cho những người ở bên trong đánh bạc. Trong quá trình bốn người đánh bạc thì B phục vụ thuốc, nước sau đó cài cửa, trải chiếu nằm trên nền nhà phòng khách cạnh cửa ra vào giữa phòng khách và phòng ngủ để canh coi, cảnh giới. Đến khoảng 15h cùng ngày, khi tổ công tác Đội cảnh sát hình sự Công an thành phố Nam Định đến yêu cầu kiểm tra thì B hô lên: "Ối … ối … anh T1 ơi, mọi người ơi" báo hiệu cho 04 người đang đánh bạc biết hòng tẩu thoát. Tuy nhiên tổ công tác đã kéo được chốt cửa vào phòng ngủ của T1, B và bắt quả tang T, H, M, T1 đang đánh bạc, thu giữ 01 bộ tú lơ khơ 52 cây bài, toàn bộ số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc, tiền phục vụ cho

B bỏ vào phong bì thư niêm phong theo quy định ký hiệu M1 và M2. Tổ công tác đưa 05 đối tượng cùng vật chứng về trụ sở Công an thành phố Nam Định lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Cơ quan công an tiến hành mở niêm phong, kiểm đếm số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc. Kết quả: trong phong bì ký hiệu M1 có 5.285.000 đồng, số tiền các đối tượng trả tiền công phục vụ cho B trong phong bì niêm phong ký hiệu M2 có 60.000 đồng.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi đánh bạc của bản thân như trên. Ngoài ra, Trịnh Viết T khai nhận khi vào đánh bạc có khoảng 900.000 đồng, lúc bị bắt giữ T thua khoảng 600.000 đồng, còn khoảng 300.000 đồng; Nguyễn Đình M khai nhận khi vào đánh bạc có khoảng 1.200.000 đồng, khi bị bắt giữ M thắng khoảng 200.000 đồng; Nguyễn Thanh H khai nhận khi vào đánh bạc có khoảng 2.900.000 đồng, lúc bị bắt giữ H đang thắng khoảng 500.000 đồng; Trần Mạnh T khai nhận khi vào đánh bạc có khoảng 900.000 đồng, lúc bị bắt giữ T1 thua khoảng 500.000 đồng, còn khoảng 400.000 đồng. Quá trình đánh bạc, T, M, H, T1 đã bỏ ra 60.000 đồng mà các đối tượng xin lốc được 06 ván chơi bài để trả công cho B, khi chưa kịp trả cho B thì bị bắt.

Bản cáo trạng số 291/CT-VKS ngày 28-9-2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định truy tố các bị cáo Trịnh Viết T, Trần Mạnh T1, Trần Thị B, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Đình M về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa thể hiện hành vi của từng bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc". Do đó Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Trịnh Viết T, Trần Mạnh T1, Trần Thị B, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Đình M phạm tội "Đánh bạc"; Đề nghị xử phạt các bị cáo cụ thể như sau:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự: Phạt bị cáo Trịnh Viết T 09 tháng tù đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi. Trả tự do tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về tội phạm khác

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự: Phạt bị cáo Trần

Mạnh T1 07 tháng tù đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi. Trả tự do tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về tội phạm khác.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 1999: Phạt bị cáo Trần Thị B 06 tháng tù đến 07 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015: Phạt bị cáo Nguyễn Thanh H 06 tháng tù đến 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự: Phạt bị cáo Nguyễn Đình M 07 tháng tù đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi. Trả tự do tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về tội phạm khác.

Giao các bị cáo T, T1, M, H được áp dụng chế định án treo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo Trịnh Viết T, Trần Mạnh T1, Trần Thị B, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Đình M.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 5.345.000 đồng; Tịch thu tiêu hủy 01 bộ Tú-lơ-khơ.

Các bị cáo Trịnh Viết T, Trần Mạnh T1, Trần Thị B, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Đình M nói lời sau cùng đều xin giảm nhẹ hình phạt và xin được miễn phạt tiền.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại

phiên tòa, các bị cáo Trịnh Viết T, Trần Mạnh T1, Trần Thị B, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Đình M không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo Trịnh Viết T, Trần Mạnh T1, Trần Thị B, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Đình M tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ của vụ án nên có đủ cơ sở xác định: Khoảng 15 giờ ngày 25-7-2018, tại nhà Trần Mạnh T1 và Trần Thị B thuê tại Quốc lộ 10, tổ 25, phường V, thành phố Đ, các bị cáo Trịnh Viết T, Trần Mạnh T1, Trần Thị B, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Đình M có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh "Lốc" ăn tiền với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 5.345.000 đồng.

Các bị cáo đều là những người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rất rõ hành vi mà các bị cáo thực hiện là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy hành vi của các bị cáo Trịnh Viết T, Trần Mạnh T1, Trần Thị B, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Đình M đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc", tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Xét về vai trò của từng bị cáo trong vụ án: Các bị cáo cùng thực hiện tội phạm nên thuộc trường hợp đồng phạm. Tuy nhiên, xét vai trò của từng bị cáo, hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo Trịnh Viết T là người khởi xướng, rủ rê các bị cáo khác đánh bạc và trực tiếp tham gia đánh bạc nên giữ vai trò đầu trong vụ án. Các bị cáo Trần Mạnh T1, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Đình M trực tiếp tham gia đánh bạc nên xếp vai trò ngang nhau. Bị cáo Trần Thị B không trực tiếp tham gia đánh bạc nhưng tham gia với vai trò giúp sức.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thì các bị cáo đều đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo Trịnh Viết T, Trần Mạnh T1, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Đình M đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên sẽ được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Riêng đối với bị cáo Nguyễn Thanh H, gia đình bị cáo có công với cách mạng, bố bị cáo được tặng huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng nhì nên bị cáo được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Các bị cáo Trịnh Viết T, Trần Mạnh T1, Trần Thị B, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Đình M đều không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về cá thể hóa hình phạt đối với các bị cáo:

Bị cáo Trịnh Viết T với vai trò thứ nhất, do vậy cần áp dụng mức hình phạt cao hơn bị cáo Trần Mạnh T1, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Đình M. Đối với bị cáo Trần Thị B tham gia với vai trò giúp sức nên sẽ áp dụng mức hình phạt thấp nhất. Xét thấy các bị cáo đều được áp dụng nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử chỉ xử phạt các bị cáo ở mức thấp trong khung hình phạt mà các bị cáo bị truy tố.

Xét thấy trước khi phạm tội các bị cáo Trịnh Viết T, Trần Mạnh T1, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Đình M có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo tại địa phương; các bị cáo được áp dụng nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử thấy rằng có thể cho các bị cáo Trịnh Viết T, Trần Mạnh T1, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Đình M được miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015. Cùng với việc cho các bị cáo được hưởng án treo, Hội đồng xét xử sẽ ấn định thời gian thử thách đối với các bị cáo và giao các bị cáo cho chính quyền địa phương để giám sát, giáo dục theo quy định của pháp luật.

Trong thời gian thử thách, nếu các bị cáo được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Đối với bị cáo Trần Thị B tham gia với vai trò giúp sức, tuy nhiên do bị cáo trước đó đã bị xử lý hành chính về hành vi đánh bạc vào ngày 12/01/2018 nên không đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo Trịnh Viết T, Trần Mạnh T1, Trần Thị B, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Đình M đều có hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Vật chứng thu giữ được là 01 bộ Tú-lơ-khơ đã qua sử dụng không có giá trị nên sẽ tịch thu, tiêu hủy; số tiền 5.345 đồng là tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc nên sẽ tịch thu, sung quỹ nhà nước.

[8] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo Trịnh Viết T, Trần Mạnh T1, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Đình M, Trần Thị B phạm tội "Đánh bạc":

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 17; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Trịnh Viết T 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 26-10-2018.

- Căn cứ Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả tự do cho bị cáo Trịnh Viết T tại phiên tòa.

Giao bị cáo Trịnh Viết T cho UBND xã Q, huyện Q, tỉnh Hà Giang giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Trịnh Viết T cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Trịnh Viết T phải chấp hành hình phạt 09 tháng tù đã cho hưởng án treo.

(Bị cáo có thời gian tạm giữ, tạm giam trước từ ngày 26-7-2018 đến ngày xét xử 26-10-2018).

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 17; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Trần Mạnh T1 07 (bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 14 (mười bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 26-10-2018.

- Căn cứ Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả tự do cho bị cáo Trần Mạnh T1 tại phiên tòa.

Giao bị cáo Trần Mạnh T1 cho UBND phường H, thành phố Đ, tỉnh Nam Định giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Trần Mạnh T1 cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Trần Mạnh T1 phải chấp hành hình phạt 07 tháng tù đã cho hưởng án treo.

(Bị cáo có thời gian tạm giữ, tạm giam trước từ ngày 26-7-2018 đến ngày xét xử 26-10-2018).

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình M 07 (bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 14 (mười bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 26-10-2018.

- Căn cứ Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả tự do cho bị cáo Nguyễn Đình M tại phiên tòa.

Giao bị cáo Nguyễn Đình M cho UBND xã Q, huyện Q, tỉnh Hà Giang giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Nguyễn Đình M cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Nguyễn Đình M phải chấp hành hình phạt 07 tháng tù đã cho hưởng án treo.

(Bị cáo có thời gian tạm giữ, tạm giam trước từ ngày 26-7-2018 đến ngày xét xử 26-10-2018).

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 26-10-2018.

Giao bị cáo Nguyễn Thanh H cho UBND xã H, huyện Y, tỉnh Nam Định giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Nguyễn Thanh H cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Nguyễn Thanh H phải chấp hành hình phạt 06 tháng tù đã cho hưởng án treo.

(Bị cáo có thời gian tạm giữ, tạm giam trước từ ngày 26-7-2018 đến ngày 02-8-2018).

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 17; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Trần Thị B 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 26-7-2018.

2. Xử lý vật chứng:

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 5.345.000 đồng đã thu trên chiếu bạc.

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ Tú-lơ-khơ đã qua sử dụng.

(theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20-9-2017).

3. Án phí:

- Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Mỗi bị cáo Trịnh Viết T, Trần Mạnh T1, Trần Thị B, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Đình M phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo:

Các bị cáo Trịnh Viết T, Trần Mạnh T1, Trần Thị B, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Đình M được quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Phạm Thị Thu Định

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. Nam Định (02 bản);
- Công an TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- UBND phường V;
- UBND xã H;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.